

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày: 31-10-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Hiệp

2. Ông Huỳnh Văn Năng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc C, sinh năm 1984; Nơi sinh: tại Bến Tre; Nghề nghiệp: Tài xế; Nơi cư trú: Ấp L, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Tài xế; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1953 và bà Lê Thị L, sinh năm 1953; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người nhỏ nhất; bị cáo có vợ là Lê Nguyễn Yến N, sinh năm 1998 và hai người con lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2022.

* Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp L, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre, đi học đến lớp 09 thì nghỉ học. Đến năm 2020 kết hôn với Lê Nguyễn Yến N.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo Nguyễn Quốc C đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/5/2023 cho đến nay.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Trần Thị Thúy L1, sinh năm 1991 (có mặt);

Cư trú: Khóm H, thị trấn A, huyện C, An Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Quốc P, sinh năm 1975 (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền cho anh Nguyễn Quốc P là chị Trần Thị Kim L2, sinh năm 1983, văn bản ủy quyền ngày 27/10/2023 (có mặt).

Cư trú: Ấp L, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:*

Bà Trần Thị H, sinh năm 1965 (vắng mặt);

Cư trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 18/3/2023, Nguyễn Quốc C điều khiển xe ô tô khách biển số: 71B-006.36 chạy trên đường Quốc lộ 91 theo hướng L - C, khi đến khu vực ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang không chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn, gây ra tai nạn giao thông với xe mô tô biển số: 67N7-6435 do Hà Tấn C2 điều khiển bên lề phải theo hướng C - L. Hậu quả: Hà Tấn C2 bị thương nặng được cấp cứu tại Bệnh viện Đ, đến ngày 19/3/2023 tử vong; Xe mô tô biển số: 67N7-6435 bị hư hỏng.

* Vật chứng thu giữ:

+ Xe mô tô biển số: 67N7-6435, số máy: VHLFM152FMHVC41824, số khung: RMNWCHSNMN8H021824; Nhãn hiệu: Symen, màu tím, đã qua sử dụng; Giấy đăng ký xe mô tô biển số: 67N7-6435, tên chủ xe: Trần Hữu C3; Giấy phép lái xe hạng A1, số 890065007005 của Hà Tấn C2, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh A cấp ngày 07/3/2016. Đã trao trả cho gia đình nạn nhân C2 do Trần Thị Thúy L1 người đại diện hợp pháp nhận.

+ Xe ô tô khách biển số: 71B-006.36, số máy: 61198170080614, số khung: RLM9036728V005244, nhãn hiệu Mercedes-Benz, màu bạc, đã qua sử dụng; Giấy đăng ký xe ô tô khách biển số: 71B-006.36, tên chủ xe: Nguyễn Quốc P; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô khách biển số: 71B-006.36, có hiệu lực đến hết ngày 16/4/2023; Giấy chứng nhận Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô khách biển số: 71B-006.36, thời hạn bảo hiểm đến ngày 24/01/2024 với Công ty cổ phần B. Đã trao trả cho Nguyễn Quốc P.

+ Giấy phép lái xe hạng D, số 830089000901 của Nguyễn Quốc C, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh B cấp ngày 02/4/2019, có giá trị đến ngày 02/4/2024.

* *Căn cứ Kết luận giám định tử thi số 99/23/TT ngày 31/3/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y, kết luận:* Hà Tấn C2, sinh năm 1987.

1. Các kết quả chính:

- Vết thương trán trái đến đầu cung mày phải, bờ nham nhỡ.
- Lao xạo xương chính mũi, xương gò má hai bên. Gãy phức tạp xương hàm trên và xương hàm dưới.
- Bầm tụ máu dưới da vùng trán-thái dương trái.
- Võ sụn sọ trán, vỡ trần hốc mắt hai bên.
- Xuất huyết dưới nhện hai bán cầu.
- Dập phù não.

2. Kết luận khác:

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng: vỡ sụn sọ, xuất huyết dưới nhện, dập phù não. (Bút lục số: 26-29)

** Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 28/KL.HĐ ngày 17/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, tỉnh An Giang, kết luận:*

Xe mô tô biển số: 67N7-6435, nhãn hiệu: Symen, màu tím, số máy: VHLFM152FMHVC41824, số khung: RMNWCHSNMN8H021824, xe đã qua sử dụng. Các loại phụ tùng xe bị hư hỏng một phần và hư hỏng hoàn toàn cần phải sửa chữa, phục hồi, thay thế các loại phụ tùng trọn gói là 8.000.000 đồng.

Ngày 29/5/2023 Nguyễn Quốc C bị khởi tố, điều tra.

Tổng giá trị tài sản định giá là: 8.000.000 đồng. (Bút lục số: 68-69)

Tại cáo trạng số 55/CT-VKSCT-HS ngày 29/9/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung 2017).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện hợp pháp của bị hại C2 là chị Trần Thị Thúy L1 trình bày: chị là vợ của nạn nhân Hà Tấn C2. Chị đã nhận từ bị cáo C số tiền bồi thường là 205.000.000 đồng và làm đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, không yêu cầu bồi thường thêm trách nhiệm dân sự. Chị đã nhận lại xe mô tô biển số: 67N7-6435; Giấy đăng ký xe mô tô biển số: 67N7-6435, tên chủ xe: Trần Hữu C3; Giấy phép lái xe hạng A1, số 890065007005 của Hà Tấn C2, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh A cấp ngày 07/3/2016.

- Nguyễn Quốc P trình bày: P là chủ sở hữu xe ô tô khách biển số: 71B-006.36, trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. (Bút lục số: 109).

- Trần Thị H trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. (Bút lục số: 80-85; 92-93).

Đại diện Viện kiểm sát trình bày nội dung luận tội tại phiên tòa: Giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét

xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C mức án 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm đến 05 năm về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, giao bị cáo Nguyễn Quốc C cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại Hà Tấn C2 đã nhận số tiền 205.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đề cập xem xét;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị trao trả cho bị cáo: Giấy phép lái xe hạng D, số 830089000901 của Nguyễn Quốc C, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh B cấp ngày 02/4/2019, có giá trị đến ngày 02/4/2024;

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý theo quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo đã bồi thường thỏa đáng cho gia đình chị.

Đại diện theo ủy quyền cho người có quyền lời nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và những tình tiết vụ án.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện lo cho gia đình, vì bị cáo còn nuôi hai con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục ủy quyền: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quốc P ủy quyền cho chị Trần Thị Kim L2 tham gia tố tụng, văn bản ủy quyền hợp lệ nên được chấp nhận.

Tại phiên tòa, người làm chứng Trần Thị H đã được triệu tập hợp lệ những vắng mặt. Xét thấy, người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc C khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 18/3/2023, Nguyễn Quốc C điều khiển xe ô tô khách biển số: 71B-006.36 chạy trên đường Quốc lộ 91 theo hướng L - C, khi đến khu vực ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang không chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn, gây ra tai nạn giao thông với xe mô tô biển số: 67N7-6435 do Hà Tấn C2 điều khiển bên lề phải theo hướng C - L. Hậu quả: Hà Tấn C2 bị thương nặng được cấp cứu tại Bệnh viện Đ, đến ngày 19/3/2023 tử vong; Xe mô tô biển số: 67N7-6435 bị hư hỏng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 260 quy định: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) *Làm chết người;*

..... ;

5. *Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.*

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét thấy, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc vượt không đảm bảo an toàn có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng. Lẽ ra, bị cáo phải quan sát kỹ, chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông, nhưng bị cáo đã xem thường pháp luật, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Trong khi điều khiển phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng đã không chú ý quan sát, vượt xe không đúng quy định về khoảng cách, gây ra tai nạn giao thông, làm thiệt hại tính mạng của Hà Tấn C2. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm an ninh trật tự toàn giao thông đường bộ, nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhằm giáo dục và cũng để phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 205.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo chấp hành tốt chính sách của địa phương, để tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Đồng thời thể hiện hiện sự khoan hồng của pháp luật, vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Xe mô tô biển số: 67N7-6435, số máy: VHLFM152FMHVC41824, số khung: RMNWCHSNMN8H021824; Nhãn hiệu: Symen, màu tím, đã qua sử dụng; Giấy đăng ký xe mô tô biển số: 67N7-6435, tên chủ xe: Trần Hữu C3; Giấy phép lái xe hạng A1, số 890065007005 của Hà Tấn C2, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh A cấp ngày 07/3/2016. Đã trao trả cho gia đình nạn nhân C2 do Trần Thị Thúy L1 người đại diện hợp pháp nhận, việc trao trả là đúng quy định pháp luật, chị L1 không có yêu cầu gì khác nên hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

+ Xe ô tô khách biển số: 71B-006.36, số máy: 61198170080614, số khung: RLM9036728V005244, nhãn hiệu Mercedes-Benz, màu bạc, đã qua sử dụng; Giấy đăng ký xe ô tô khách biển số: 71B-006.36, tên chủ xe: Nguyễn Quốc P; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô khách biển số: 71B-006.36, có hiệu lực đến hết ngày 16/4/2023; Giấy chứng nhận Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô khách biển số: 71B-006.36, thời hạn bảo hiểm đến ngày 24/01/2024 với Công ty cổ phần B. Đây là tài sản của Nguyễn Quốc P, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C Đã trao trả cho Nguyễn Quốc P là phù hợp.

+ Giấy phép lái xe hạng D, số 830089000901 của Nguyễn Quốc C, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh B cấp ngày 02/4/2019, có giá trị đến ngày 02/4/2024. Do không quyết định hình phạt bổ sung nên căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định trao trả lại cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra thì bị cáo đã thương lượng bồi thường xong cho gia đình bị hại 205.000.000đồng, đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét.

[8] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quốc C và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc C 01 năm 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án (31/10/2023).

- Giao bị cáo Nguyễn Quốc C cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68, Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Căn cứ vào các Điều 46 và 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trao trả cho bị cáo: Giấy phép lái xe hạng D, số 830089000901 của Nguyễn Quốc C, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh B cấp ngày 02/4/2019, có giá trị đến ngày 02/4/2024.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 44/QĐ-VKS-HS ngày 29/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành).

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2016:

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Cơ quan điều tra CA huyện Châu Thành;
- Cơ quan THA hình sự huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Mỹ Linh